

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/QĐ-TA

Trạm Tấu, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Hà - Chủ tọa phiên họp.
- Thư ký phiên họp:* Ông Đinh Quang Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Ngày 17/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 22/QĐ-TA ngày 10/4/2024, đối với:

Họ và tên: **Mùa A T**, tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh ngày 27 tháng 07 năm 1995.

Số CCCD: 015095009706; ngày cấp: 17/12/2021; nơi cấp: Cục C06-BCA.

Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12.

Nguyên quán: Xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn Pa Te, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Mùa A P và con bà Sùng Thị M.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 04/6/2021 của Toà án nhân dân huyện Trạm Tấu, thời hạn chấp hành là 18 tháng. Đến ngày 22/12/2022 chấp hành xong.

Mùa A T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lại Trọng Nghĩa- Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái:* Bà Hà Thị Huế- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và diễn biến tại phiên họp, nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Mùa A T sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017, ngày 22/3/2024 T có đơn đề nghị Trạm y tế xã TĐ, huyện TT xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T. Trạm y tế xã TĐ tiếp nhận và theo dõi, đến ngày 28/3/2024 ra phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác định T có nghiện ma túy: Morphine, Heroin. Ngày 28/3/2024 Công an xã TĐ ra thông báo về tình trạng nghiện ma túy. Cùng ngày 28/3/2024 UBND xã, Công an xã và cán bộ Lao động và Thương binh xã hội xã TĐ, tiến hành xác minh, kết quả T thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND xã TĐ. Ngày 28/3/2024 UBND xã TĐ đã tiến hành lập biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với T về hành vi theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. Ngày 28/3/2024 Chủ tịch UBND xã TĐ ra Thông báo số 08/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai cùng ngày 28/3/2024, Mùa A T thừa nhận bản thân có nghiện ma túy, lần sử dụng gần đây nhất là vào ngày 28/3/2024, loại Heroin, bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trầm Thủy trình bày nội dung đề nghị, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trầm Thủy, tỉnh Yên Bái xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Mùa A T đi cai nghiện bắt buộc thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Trầm Thủy, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật. Từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trầm Thủy xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trầm Thủy, đưa Mùa A T đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY

Tòa án nhân dân huyện Trầm Thủy đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Mùa A T hợp lệ, nhưng tại phiên họp T vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Mùa A T là người có nơi cư trú ổn định, sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017, bản thân T nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có những tác động xấu đến bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì thiếu ý thức tôn trọng pháp luật, không chịu rèn luyện tu dưỡng, bản thân có lối sống buông thả. T đã một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc, sau khi về địa phương thuộc đối tượng quản lý sau cai nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy là vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật Phòng chống ma túy. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về nhân thân: Mùa A T sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017. Mặc dù nghiện chất ma túy từ lâu nhưng bản thân T không chịu từ bỏ vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy nên nhận xét, đánh giá là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Mùa A T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên T phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình lập hồ sơ, Mùa A T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên cần xem xét áp dụng.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính tự nguyện khai báo và nhân thân như trên, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho T cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và ý kiến của Kiểm sát viên nhất trí đề nghị đưa Mùa A T, vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng,

chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Căn cứ Điều 3, Điều 8, khoản 2 Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Mùa A T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (Hai) năm, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa chỉ chấp hành Quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái: Tổ 13, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

3. Mùa A T có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Trạm Tấu, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Phòng LĐ-TB và Xã hội huyện Trạm Tấu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- UBND xã TĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà